| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ | *Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 10 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 12/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa:

**- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 10/10/1990**

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh

**- Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh ngày 10/9/1991**

Địa chỉ: Thôn 9, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị H.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị H thỏa thuận giao con chung Nguyễn Thị Phương C, sinh ngày 26/01/2014 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đến tuổi trưởng thành; giao con chung Nguyễn Phương T, sinh ngày 26/12/2017 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành. Hai bên không phải

đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom con chung không được ai ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

- Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

2.4. Về án phí: Áp dụng Điều 146, 147 Khoản 1, Khoản 2 Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm của anh Nguyễn Văn H nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo biên lai số 001284 ngày 18/3/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, Anh Nguyễn Văn H được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Xuân Thành;
- UBND xã Cổ Đạm;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Đình Thông**